

Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 64)

Chánh văn 98 (tiếp theo): Phận ngoại doanh cầu. Lực thượng thi thiết.

Nghĩa là: Cầu mong quá phận; Dốc hết sức bày vẽ, tạo tác.

(Nhạc)

Câu thứ nhất (tiếp theo): Phận ngoại doanh cầu.

Nghĩa là: Cầu mong quá phận.

Lưu Hàng khá giỏi văn chương, tự cho rằng sẽ có thể sớm chiếm địa vị cao trên bảng vàng. Khi ấy, Dục Thánh Chân Quân giáng bút tại núi Chung Nam¹. Do vậy, Lưu Hàng đến thưa hỏi, Chân Quân bảo:

¹ Dục Thánh Chân Quân có danh hiệu đầy đủ là Dục Thánh Bảo Đức Chân Quân.

Theo Đạo Giáo, trong niên hiệu Kiến Long đời Tống Thái Tổ, một người dân ở huyện Châu Chí, thuộc phủ Phụng Tường, tên là Trương Thủ Chân vào núi Chung Nam, gặp một vị tiên tự xưng là Cao Thiên Đại Thánh Ngọc Đế Phụ Thần vâng lệnh Ngọc Đế phù tá nhà Tống, xưng danh là Hắc Sát Thần. Vị thần ấy dạy ông ta cách lập đàn cầu khấn. Sau khi lên ngôi, Tống Thái Tổ đã sai lập Thượng Thanh Thái Bình Cung để thờ vị thần ấy, gia phong tước hiệu là Dục Thánh Chân Quân.

- Văn chương của ông tuy hạng khá, nhưng mạng lại cạn cợt, mỏng manh. Nếu an phận, nấu mình, sẽ có thể bình an trong những năm còn lại. Quá mức mong cầu, ắt sẽ dẫn đến tổn thọ.

Lưu Hàng chẳng thể nghe theo, rốt cuộc chẳng thành đạt gì mà chết! Phàm là chuyện đồ đạt, rạng mày nở mặt tổ tông, phước ấm cho con cháu, há có thể dùng trí xảo để toan tính mưu cầu mà đạt được ư? Hãy nỗ lực vun bồi âm chất, sẽ có thể đặt để [công danh] trong chỗ chẳng thấy, chẳng nghe (cõi âm), há có nên mong cầu quá phận ư? Đối với tiền tài cũng thế.

(nhạc)

Trương Thuyết cáo lão hồi hương, đóng cửa chẳng ra ngoài. Từ đây, chuyện công hay tư bên ngoài, ông đều chẳng can dự bất cứ chuyện nào. Ông càng đề cao tiết kiệm, nêu gương [tiết kiệm] cho con cháu. Ông từng có lời dạy được viết rõ trên tấm bình phong như sau:

- Khách đến thăm, giữ lại mời dùng cơm, hãy tiết kiệm, đơn giản sao cho hợp với tình người. Món ăn tùy theo những gì có sẵn trong nhà mà khoản đãi, trái cây tùy theo mùa mà dọn ra. Dầu là hàng thân thích mới đến, chẳng bày cỗ bàn thịnh soạn; dầu khách quý cũng chẳng làm thịt các con vật.

Không chỉ nhằm răn ngừa thói xa xỉ đã lâu, mà còn nhằm tránh khỏi phiền não hồng sông an vui.

Trương Cung Thần nói:

- An vui giữ phận nghèo,

○ Tiêu xài tiết kiệm hồng khỏi phải cầu cạnh người khác.

- Bớt việc cho lòng thanh thản.
- Mong cầu quá lớn chỉ là chuốc khổ.
- Phước được hưởng trong đời người trời đã an bài.
- Dư dả, nghèo túng, cùng quẫn, hanh thông, đều được định sẵn trong mạng.
- Dầu dùng trí xảo có thể đạt được thì cũng là do thời vận đưa đến.

Hiểu thấu suốt điều then chốt này, sẽ có thể đạt được bao nhiêu tự tại. Đợi cho đủ thì ai có thể đủ? Để ngưng dứt [mong cầu quá lớn], hãy buông xuống.

(Nhạc)

Câu thứ hai: Lực thượng thi thiết.

Nghĩa là: Dốc hết sức bày vẽ, tạo tác).

“*Dốc hết sức bày vẽ, tạo tác*” có nghĩa là đối với những gì sức mình có thể làm được, bèn tận hết sức ra oai, bày cách [nhằm đạt mục đích], chẳng còn chừa lại chút nào, cứ ắt sao cho chẳng đạt đến tận cùng sẽ chẳng thôi. Đó chính là như câu nói “*buồm mở hết cỡ căng gió, lại thêm tám mái chèo*”.

Đời Lưu Tống, Hề Hiến Độ làm quan tới chức Viên Ngoại Tán Kỵ Thị Lang. Tống Hiếu Vũ Đế từng sai hấn đồn đốc những người làm tạp dịch cho chánh quyền, hấn hà khắc bạo ngược, vô đạo. Hở ra là đánh đập, đâm đá, tháng Hạ mưa dầm, trời Đông tuyết đổ, chẳng cho họ nghỉ ngơi chút nào! Người ta chẳng chịu nổi, có kẻ phải tự sát. [Về sau], Hiến Độ cũng do mắc tội mà bị giết chết.

(Nhạc)

Học sĩ Tiên Hạc Than ở Hoa Đình kiến tạo phủ đệ trong vùng rừng rậm. Những phu phen lao dịch [phải phục vụ] rất

vất vả, khổ sở, người làng cũng vì đó mà ngã bệnh. Một công nhân chẳng thể đi làm lao dịch, ông giận dữ, quở trách. Người công nhân thưa rằng:

- Xưa kia quan Đề Hình họ Hoàng kiến tạo phủ đệ², tôi vì phải làm lao dịch mà thành bệnh. Nay nhà ông Hoàng đã đột nát, tường vôi sụp đổ, mà bệnh tôi vẫn chưa lành. Vì thế, tôi không thể đến phục dịch được.

Ông Tiền nghe nói, vỡ lẽ, bèn thôi công tác ấy.

Những kẻ có chức vị mà bày vẽ, chèn ép dân chúng, kẻ phú quý bày trò bóc lột kẻ nghèo hèn, cố nhiên đã phạm vào điều răn của đức Thái Thượng.

Còn như kẻ dùng năng lực của con người để chèn ép, bóc lột súc sanh thì cũng là chuyện chó nên. Như trâu, lừa trong cày cấy, hoặc ngựa, la để cưỡi, nếu chẳng phải do ta từ trước đã tu [phước báo] mà có, ắt những con vật ấy là những kẻ đã thiếu nợ ta. Hãy nên yêu thương, chăm sóc, khi sử dụng chúng, đừng vất kiệt sức chúng. Chó nên nói: “Súc sanh thuộc loài khác [so với con người], ta muốn làm gì thì làm” ư?

(Nhạc)

(Chánh văn 99: Dâm dục quá độ.

(正文)淫慾過度。

² Đề Hình (提刑) gọi đầy đủ là Đề Điểm Hình Ngục Công Sự, là chức quan được đặt ra từ thời Bắc Tống, đặc trách tư pháp tại các châu, kiêm nhiệm giám sát và chương quản nông nghiệp, tầm tang. Dinh thự của chức quan này thường được gọi là Hiến Ty. Đến đời Minh - Thanh, chức vụ này được đổi thành Đề Hình Án Sát Sứ.

(Tạm dịch: Dâm dục quá độ).

Các tà duyên kết hợp ở bên ngoài (tức là quan hệ trai gái bất chánh ngoài hôn nhân), [khiến cho] đạo đức diệt tuyệt, lương tâm bị chôn vùi. Vì thế, đức Thái Thượng đã buông lời răn dạy trong phần trước.

Còn như đối với chánh sắc (正色, tức là chuyện ăn nằm chánh đáng) giữa vợ chồng, càng cần phải có chừng mực. Nếu nói “chánh sắc chẳng phải là dâm”, há có tránh khỏi cái họa sát thân do buông lung tình dục? Bởi lẽ, nguyên tinh³ trong thân người được phân bố trong Tam Tiêu⁴, tưới nhuận trăm mạch. Khi lửa dục vừa dậy động, [nguyên tinh] bèn tụ hợp lại, lưu chuyển [đổ vào thận tạng], đều phát xuất từ Mạng Môn⁵,

³ Nguyên Tinh (元精) theo nghĩa gốc chính là tinh khí của trời đất. Cổ nhân quan niệm: Con người do bẩm thụ nguyên khí ấy mà được sanh thành như Vương Sung đã viết trong bộ Luận Hành: “*Thiên bẩm nguyên khí, nhân thọ nguyên tinh*” (Nguyên khí vốn sẵn có trong trời đất được con người lãnh thọ mà thành nguyên tinh).

⁴ Tam Tiêu (三焦) tuy được xếp vào một trong ngũ tạng, nhưng thật ra nó gồm có ba phần là Thượng Tiêu, Trung Tiêu, và Hạ Tiêu. Thượng Tiêu là phần ngực ở phía trên hoành cách mô (thoraci diaphragm), tức là phần bao gồm tim và phổi. Trung Tiêu là phần dưới hoành cách mô cho đến phía trên phần eo, bao gồm tỳ (tụy tạng) và bao tử. Hạ Tiêu là phần còn lại bao gồm thận, bàng quang, gan, ruột v.v...

⁵ Mạng Môn (命門): Theo Nạn Kinh, chữ Mạng Môn chỉ quả thận bên phải. Trong Nạn Kinh, phần Tam Thập Lục Nạn có chép: “*Tả giả vi thận, hữu giả vi Mạng Môn. Mạng Môn giả chư thần tinh chi sở hàm, nguyên khí chi sở hệ. Cổ nam dĩ tàng tinh, nữ tử dĩ hệ bào*” (Bên trái gọi là thận, bên phải là Mạng Môn. Mạng Môn là chỗ chứa đựng Thần và Tinh, duy trì nguyên khí. Vì thế, đàn ông thì phải chứa tinh (đừng phung phí tinh), đàn bà phải giữ cẩn thận tử cung).

do Vĩ Lư⁶ chẳng bị ngăn chặn, biển xanh sẽ bị kiệt quệ⁷, tội bậc đáng sợ! Phàm nhân hể tinh đầy đủ thì thần sanh, tinh và thần đầy đủ thì trí khôn sanh, [dẫn đến] trí thông minh được tăng cường, củng cố, có chuyện gì mà chẳng làm thành công? Nếu tuổi thiếu niên trác táng, anh khí tiêu mất, sự nghiệp suốt cả một đời cũng bị mất theo!

Người suốt đời bệnh tật luôn luôn là do bắt đầu từ thuở tân hôn. Tuổi trẻ vô tri, thường là dục tình chẳng có chừng mực. [Do hành dâm] nhiều mà thành chứng lao tổn, suy nhược, thậm chí chết yểu, liên lụy vợ phải chịu nỗi khổ góa bụa. Chẳng nghĩ do hôn nhân mà [vợ chồng trở thành] quyến thuộc trăm năm, suốt đời bầu bạn. Tội gì buông lung trong vòng một tháng, gieo thành gốc họa suốt đời? Lúc con em sắp kết hôn, cha anh hãy nên ra rả nhắc chuyện này!

Tục ngữ có câu: “*Lạc cực sanh bi, túng dục thành hoạn*” (có nghĩa là: Vui quá hóa buồn, phóng túng lòng dục thành bệnh).

Lại có câu: “*Quả dục tất đa nam, tham dâm mỗi vô hậu*” (Nghĩa là: Ít dục, ắt phần nhiều sanh con trai; tham dâm thường không có con).

⁶ Vĩ Lư (尾閭, còn có tên gọi là Trường Cường) là một huyết đạo nằm ở xương cụt, phía trên hậu môn. Vĩ Lư có nghĩa gốc là “*chỗ quy tụ của các dòng nước biển*”. Theo Trung Y, huyết Vĩ Lư có tác dụng không chế hai mạch Nhâm và Đốc.

⁷ Câu này có nghĩa là mỗi lần hành dâm, tinh, khí, thần đều bị hao tán, tức là nguyên tinh trong hai mạch Nhâm và Đốc cũng bị hao tổn. Nếu phóng túng trong chuyện ân ái, tinh, khí, thần bị hao tán đến nỗi không kịp sanh ra để bù đắp, giống như nước biển bị cạn kiệt.

Không Tử bảo: *“Huyết khí vị định, giới chi tại sắc”* (Nghĩa là: Khi huyết khí còn chưa ổn định (đang trong tuổi phát triển của thanh thiếu niên, phải kiêng dè sắc dục).

Lão Bành nói: “Người thuộc bậc thượng thì [vợ chồng] ngủ khác giường, bậc trung thì đắp khác mền. Uống trăm viên thuốc, chẳng bằng ngủ một mình”.

Đức Phật dạy: *“Nữ sắc là cội gốc của các nỗi khổ, là cội gốc của chương ngại, là cội gốc của sát hại, là cội gốc của ưu sầu”*.

Kinh Hoàng Đình⁸ chép: *“Hãy gấp gò giữ tinh thất, đừng tiết tinh bừa bãi. Hãy bế tinh hòng bảo đảm có thể sống lâu”*. Quả thật là vì dâm dục dẫn đến tình cảnh “diệt tánh, vong thân”.

⁸ Hoàng Đình (黃庭) thật ra là hai bộ kinh trọng yếu của Đạo Giáo, tức Thái Thượng Hoàng Đình Nội Cảnh Ngọc Kinh và Thái Thượng Hoàng Đình Ngoại Cảnh Ngọc Kinh. Hai kinh này xuất hiện vào thời Ngụy - Tấn, được xếp vào phần Động Huyền trong Chánh Thống Đạo Tạng. Nội dung chỉ cách tu luyện tinh, khí, thần. Nội Cảnh được phái Thượng Thanh rất coi trọng, tôn xưng kinh này là kinh điển căn bản để tu luyện nội đan.

Theo đa số các nhà chú giải, Hoàng Đình có nghĩa là Trung Ương; nếu hiểu theo cơ thể, thì mỗi bộ vị đều có một vị thần cư trú. Hoàng Đình là nơi cư trú của vị thần chủ tể, trung ương, còn Hoàng Đình cụ thể ở đâu thì mỗi nhà có mỗi thuyết khác nhau.

Do là kinh điển căn bản của cách tu nội đan, nên kinh Hoàng Đình rất được Đạo gia coi trọng. Thậm chí có người tin tưởng chỉ cần tụng kinh Hoàng Đình thì cũng có thể thành tiên. Do vậy, trong các bộ tiểu thuyết cổ của Trung Hoa, mang nặng tánh chất thần thoại, hay chép những chuyện như cây tre, cây thông, thậm chí những cái mõ gỗ, những cái linh bằng đồng lâu đời, do nghe đạo sĩ tụng kinh Hoàng Đình bao nhiêu năm bèn biến thành yêu quái!

- Có kẻ ngấm ngầm hứng chịu nỗi hại này mà chẳng hay biết.
- Có kẻ biết rõ nỗi hại này, nhưng chẳng đoái hoài!

Do vậy, thánh hiền phải khẳng khái nhắc.

Phàm phu chẳng hay biết, cứ buông lung, chẳng kiêng kỵ, mang khí phẫn dâm uế, chọc giận quỷ thần. Đủ mọi nỗi bất tường do đây mà ra.

Nguyên khắp [mọi người], hãy kịp thời rất nhẩn nại [chéngự dâm niệm], ngõ hầu đạt được phép tắc kéo dài mạng sống. Nếu không, cái thân sẽ chết chắc, chẳng thể cứu được!

Nhậm Huệ Cung tuổi già càng thêm mạnh khỏe, cứng cáp. Có người hỏi ông về thuật dưỡng sanh, ông đáp:

- Tôi đọc bộ Văn Tuyển⁹ ngộ một điều: “Do đá chứa ngọc mà núi rạng rỡ, do nước chứa châu mà đẹp đẽ”, chính là nói đến ý này (tức là tiết chế dâm dục).

Trình Y Xuyên coi chuyện quên thân theo đuổi dục vọng là điều sỉ nhục sâu xa. Đến tuổi bảy mươi, gân sức của ông Trình chẳng kém lúc trẻ tuổi.

⁹ Văn Tuyển (文選) có tên gọi đầy đủ là Chiêu Minh Văn Tuyển, là một bộ sách tổng tập về thơ văn của Trung Hoa cổ đại. Bộ sách này do Chiêu Minh Thái Tử Tiêu Thống (con trai Lương Vũ Đế) đã lãnh đạo các văn nhân hữu danh thuở ấy biên soạn.

Tác phẩm này gồm sáu mươi quyển, bao gồm những tác phẩm nổi tiếng tính từ thời cổ cho đến thuở ấy, bao gồm đủ thể loại phú, thơ, tao (chẳng hạn như Ly Tao), chiếu, sách, lệnh, giáo, văn, biểu, thư, khai v.v...

So với Ngũ Kinh, Văn Tuyển được người đọc sách hâm mộ đến nỗi người đời Tống còn nói: “*Văn Tuyển lạn, Tú Tài bán*” (Văn Tuyển hư nát thì tú tài chỉ còn một nửa). Tác phẩm này được chú giải rất nhiều.

Lý Giác đã trăm tuổi, sắc diện như trẻ thơ. Người ta hỏi bí quyết, ông đáp:

- Do tôi sớm tuyệt dục²².

Lưu Nguyên Thành đã tám mươi mà cứng cáp, mạnh mẽ, tự nói [chính mình] đã quả dục ba mươi năm, huyết khí lẫn tinh thần vẫn như thuở trẻ.

Vị hòa thượng họ Châu ở Lô Lăng đã chín mươi mấy tuổi, đi đường xa vùn vụt như bay, râu tóc chẳng bạc. Sư nói chẳng có thuật chi khác, chỉ là lúc tuổi trẻ đã có thể tiết dục.

Trương Thúy ở Thái Thương chín mươi mấy tuổi, tai mắt thông tỏ, vẫn còn có thể vẽ vờ. Người ta hỏi [bí quyết], ông bảo:

- Bình thời tôi chỉ mỏng nhẹ lòng dục, có chừng mực về chuyện tình dục.

Người đã già mà cứng cáp, mạnh mẽ, chính là chuyện vui bậc nhất trong đời người, nhưng nguyên do [dẫn đến tình trạng già cả mà khỏe mạnh ấy] bất quá là giảm thiểu, giữ chừng mực về dâm dục đó thôi! Người ta có khó gì mà chẳng tuân theo pháp tắc ấy?

Bành Tổ¹⁰ nói:

¹⁰ Bành Tổ (彭祖) tên thật là Bành Tiễn, là một người theo truyền thuyết sống rất thọ. Đạo Giáo coi ông là hóa thân của Nam Cực Tiên Ông. Tương truyền, ông sống đến tám trăm tuổi. Ông là “lai tôn” (cháu đời thứ năm, ta thường gọi là “chít”) của vua Chuyên Húc. Cha ông là Lục Chung, con trưởng của Ngô Hối, mẹ là Nữ Khoái (em của thủ lĩnh bộ tộc Quỷ Phương). Do Bành Tổ khéo nấu canh gà được vua Nghiêu ưa thích, nên Lục Chung được phong ở đất Đại Bành; do vậy, con cháu đều mang họ Bành. Bành Tổ từng làm quan cho các triều đại Hạ, Thương, và Châu.

- Mỗi tháng xuất tinh hai lần, một năm xuất tinh hai mươi bốn lần. Đây là phương cách giữ chùng mực, thận trọng vậy.

Tổ Nữ¹¹ nói:

- Người sống đến tuổi sáu mươi, hãy nên bế tinh, đừng xuất tinh. Đây là phương pháp để ngăn ngừa nguy cơ. Làm như thế thì chẳng phế nhân đạo, mà cũng chẳng hao tổn nguyên dương.

Tôi cho rằng vào thời Bành Tổ và Tổ Nữ, bẩm tánh của con người khá thuần hậu, cho nên [hai vị] nói như thế. Còn như hiện thời, thuần phong mỹ tục đã lạt lẻo quá mức, há nên chấp những lời ấy là lẽ thường! Huống chi kẻ nguyên khí yếu ớt, há chẳng càng bội phần thận trọng ư?

Đời Minh, có người họ Từ ở Cù Châu, dung mạo đẹp đẽ, có tiếng là tài năng. Chưa đầy hai mươi tuổi, họ Từ đã đỗ Tiến

¹¹ Tổ Nữ (素女) tức là Cửu Thiên Tổ Nữ, còn gọi là Bạch Thủy Tổ Nữ, là một vị nữ thần trong truyền thuyết của Trung Hoa cổ đại, sống cùng thời với Hoàng Đế. Bà giỏi âm nhạc, biết rành về đạo âm dương, tinh thông phòng trung thuật. Bà cùng với Huyền Nữ (Cửu Thiên Huyền Nữ) làm thầy của Hoàng Đế.

Tương truyền bộ Tổ Nữ Kinh là những lời dạy bảo của bà dành cho Hoàng Đế về phòng trung thuật. Có một truyền thuyết về đàn cầm (cổ cầm) như sau: Vua Thần Nông chế ra đàn cầm có năm dây. Hậu nhân cải tiến dần dần, biến thành đàn cổ cầm có năm mươi dây. Tổ Nữ giỏi đàn cầm, nhưng những khúc nhạc của bà quá bi thiết, Hoàng Đế nghe rồi buồn bực, bèn chặt cây cổ cầm của Tổ Nữ làm đôi; do vậy, đàn cổ cầm chỉ còn hai mươi lăm dây.

Sĩ, được bổ làm Tiết Thôi ở phủ Tùng Giang¹². Thân thích, bạn bè đều hâm mộ. Nhưng anh ta háo sắc, nuôi những cô thiếp yêu tốt bậc xinh đẹp đến mười mấy nàng. Do hành dục phóng túng vô độ, anh ta đến nhậm chức hơn một tháng, [nguyên tinh] hư hao, thất thoát mà chết. Các nàng thiếp đều được gả cho người khác!

Chàng họ Ngu ở huyện Ngân phong thái đẹp đẽ, nhưng ưa dâm dục. Một tối, chàng ta mộng thấy Thành Hoàng trách phạt, tính toán những lần chàng ta phạm tội gian dâm, đánh cho mấy chục roi. Đến khi chàng ta tỉnh giấc, hai chân đều tím bầm, sau đó rữa nát. Chàng nằm bệnh hơn một năm rồi chết.

Muôn điều ác, dâm đứng đầu. Trăm điều thiện, hiếu đứng đầu. Đây chính luật lệ sắt đanh nơi điện Sâm La¹³, tức là quỷ thần chuộng hiếu, mà cũng ghét dâm cùng cực. Tuy có thể lọt lưới dương gian, luật lệ trong cõi âm chẳng sai chạy. Con người há có nên cố ý phạm vào điều [quỷ thần] căm ghét ư?

Vì thế, từ xưa, những kẻ hoang đàng, đam mê nữ sắc, chẳng có kẻ nào không mất mạng, tan nhà!

Còn như kẻ đã có tuổi, càng chẳng nên nạp tiểu thiếp; bởi lẽ, ta đã chẳng quản họ được, họ càng hận ta đặc biệt sâu! Oán khí tích tụ, [ắt ta sẽ bị] tổn đức, tiêu phước. Hơn nữa, họ trẻ tuổi, tánh chất, tình cảm khó uốn nắn theo khuôn khổ, sẽ

¹² Tiết Thôi (節推) là gọi tắt của chức Tiết Độ Sứ Thôi Quan, tức vị quan phụ tá của Tiết Độ Sứ, chuyên lo về thẩm vấn, tra án, quản trị giam giữ, lao tù.

¹³ Theo Đạo Giáo, cung điện của vua Diêm La (Diêm Vương) được gọi là Sâm La điện (森羅殿). Chữ Sâm La thường bị đọc trại thành Sum La.

càng có [những chuyện nghiêm trọng hơn], chứ không chỉ là như thế, há chẳng nên kiêng tránh ư? Huống chi bóng mặt trời đã khuất dần sau núi, sáng tối thật sự khó thể giữ mình, lại vội vàng cầu quỷ sứ đến áp giải, ngu chi hơn nữa?

Ghi thêm: Tu thân lập mạng giới kỳ (tức là những ngày nên kiêng hành dâm để tu thân lập mạng) của tiên sinh Tản Chuyết Am

Tháng Giêng:

Mùng Một tháng Giêng được gọi là Thiên Lạp, Ngũ Đế¹⁴ so lường thần khí và lộc mạng của nhân dân. Kẻ phạm sắc dục [trong ngày này] sẽ bị tước lộc, giảm thọ mười hai năm.

Mùng Ba: Vạn thần nhóm họp, lại là ngày Bắc Đẩu Thất Tinh giáng hạ. Kẻ phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Mùng Năm là ngày Ngũ Hư¹⁵.

Mùng Sáu: Lục Hao¹⁶.

¹⁴ Ngũ Đế là năm vị Đại Đế trong Đạo Giáo. Những vị này đã được thờ phụng từ đời Châu. Năm vị ấy chính là Đông Phương Thanh Đế Linh Oai Ngưỡng, Nam Phương Xích Đế Xích Tiêu Nộ, Trung Ương Hoàng Đế Hàm Xu Nữ, Tây Phương Bạch Đế Bạch Chiêu Cự, và Bắc Phương Hắc Đế Diệp Quang Kỷ.

¹⁵ Ngũ Hư (五虛) là năm chứng bệnh, thường gọi là năm hư chứng do tinh khí tại ngũ tạng bị hư tổn. Theo sách Tố Vấn, thiên Ngọc Cơ Chân Tạng Luận, mạch nhỏ yếu, da lạnh, thở yếu ớt, tiết tinh dâm dề đồng thời với thổ tả, chẳng ăn uống được thì gọi là Ngũ Hư. Hoặc có thể hiểu đơn giản hơn, Ngũ Hư là tim, phổi, gan, tỳ, thận đều bị hư tổn. Ngũ Hư không chữa trị thì sẽ chết.

¹⁶ Lục Hao (六耗) là ngày có thể bị cảm nhiễm bởi sáu thứ bệnh do các yếu tố âm, dương, sáng, tối, gió, mưa theo Đông Y.

Mồng Bảy: Thượng hội.

Mồng Chín: Thiên đản¹⁷.

Mười Bốn: Tam Nguyên¹⁸ giáng hạ.

Mười Lăm: Tam Nguyên giáng hạ [nhân gian], đồng thời là ngày khánh đản của Thượng Nguyên Thiên Quan. Kẻ phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Hai Mươi Bảy: Bắc Đẩu Thất Tinh giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Các vị nhân thần tụ hội tại cỏi âm; kẻ phạm dâm sẽ bị bệnh ngặt.

Mỗi tháng đều như thế.

Ngày Ba Mươi: Tư Mạng Táo Quân tấu trình thiên đình. Kẻ phạm dâm bị giảm thọ một năm.

Mỗi tháng đều như thế. Nếu như gặp tháng thiếu thì là ngày Hai Mươi Chín.

Tháng Hai:

Mùng Một: Phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm, mỗi tháng đều như thế. Lại còn là ngày vía của Lưu Chân Quân¹⁹.

¹⁷ Thiên đản (天誕) là sinh nhật của Ngọc Hoàng Thượng Đế.

¹⁸ Tam Nguyên (三元) còn gọi là Tam Nguyên Đại Đế, hoặc Tam Quan Đại Đế, tức Thượng Nguyên Thiên Quan Tứ Phước, Trung Nguyên Địa Quan Xá Tội, và Hạ Nguyên Thủy Quan Giải Ách.

Ngày vía của họ tương ứng với ba ngày Rằm lớn trong năm (tháng Giêng, tháng Bảy và tháng Mười).

Mồng Ba: Vía Văn Xương Đế Quân. Phạm dân sẽ bị tước lộc, giảm thọ mười hai năm. Ngày ấy còn là ngày vạ thần nhóm hội, và Bắc Đẩu giáng hạ.

Ngày Rằm: Vía Thái Thượng Lão Quân. Phạm dân sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Mười Tám: Ngày mất của Chí Thánh Tiên Sư Khổng Tử. Phạm dân sẽ bị tước lộc, giảm thọ mười hai năm.

Mười Chín: Khánh đàn của Quán Âm Đại Sĩ. Phạm dân sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Ngày Hai Mươi Một: Khánh đàn Phổ Hiền Bồ Tát.

Ngày Hai Mươi Bảy: Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám và Ba Mươi: Giống như trong phần trên.

Tháng Ba:

Mùng Một: Giống như phần trên.

Mồng Ba: Vía Nguyên Đế²⁰, phạm dân sẽ bị giảm thọ mười hai năm; lại là ngày Bắc Đẩu giáng hạ.

¹⁹ Lưu Chân Quân, còn gọi là Lưu Chân Nhân. Ông họ Lưu, tên Tư Kính. Thuở trẻ, thích uống rượu, chuộng thuật trường sanh. Đến lớn, ông sang chơi Tứ Xuyên, được Linh Bảo Trần Quân truyền dạy bí quyết luyện đan, thực hành phép tu Hồn Nguyên; sau đấy, vào núi Long Sơn làm đạo sĩ, có đạo hiệu là Chân Không Tử.

²⁰ Nguyên Đế ở đây chính là Huyền Thiên Thượng Đế, tức Huyền Vũ Đại Đế, hoặc gọi đầy đủ sẽ là Bắc Cực Trấn Thiên Chân Vũ Huyền Thiên Thượng Đế Ngọc Hư Tổ Sư Kim Khuyết Hóa Thân Đẳng Ma Vĩnh Trấn Chung Kiếp Tê Khô Thiên Tôn.

Mồng Chín: Ngưu quỷ thần xuất hiện, phạm dâm sẽ sanh ra ác thai²¹.

Ngày Rằm: Khánh đản của Hạo Thiên Thượng Đế²². Lại là ngày vía của Nguyên Đán²³, phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

.....

Vâng ạ, thời gian đã hết, bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn:

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an*

Vị này còn được gọi là Nguyên Thiên Thượng Đế, Khai Thiên Thượng Đế, hoặc Bắc Cực Hựu Thánh Chân Quân, hoặc Hắc Đế, là thần thống trị phương Bắc theo Đạo Giáo, tương ứng với Huyền Vũ trong tứ phương và là hóa thân của Bắc Cực Tinh. Vị này được thờ phụng như thần bảo hộ thành Thăng Long (Hà Nội), và nơi thờ Ngài được gọi là đền Trấn Vũ, hay gọi nôm na là Quán Thánh, và đã bị đọc trại thành đền Quan Thánh.

²¹ Theo ông Hoàng Bách Lâm, “ác thai” là thai nhi chết trong bụng mẹ, hoặc bị dị tật nặng nề, có sanh ra cũng khó nuôi sống được.

²² Hạo Thiên Thượng Đế là danh xưng khác của Ngọc Hoàng Thượng Đế (còn gọi là Thiên Hoàng Đại Đế, Thái Nhất, Hạo Thiên Huyền Khung Thượng Đế, Hạo Thiên Kim Khuyết Vô Thượng Chí Tôn Tự Nhiên Diệu Hữu Di La Chí Chân Cao Thiên Thượng Thánh Đại Từ Nhân Giả Ngọc Hoàng Xá Tội Tứ Phước Đại Thiên Tôn Huyền Khung Cao Thượng Đế), là vị thần tối cao trong tam giới, nhưng vẫn thấp hơn Tam Thanh (Ngọc Thanh, Thái Thanh và Thượng Thanh). Đạo Giáo coi vị này là một vị tôn thần do Tam Thanh ứng hóa.

²³ Nguyên Đán (元壇) chính là Triệu Huyền Đán, là vị Vũ Tài Thần trong Đạo Giáo. Ông còn được gọi là Triệu Nguyên Soái (tức Triệu Công Minh).

*Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý!*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*